

Sở Giáo dục & Đào tạo Bình Phước
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 205/BC.KTrNB-THPTLN

Lộc Ninh, ngày 05 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2022 – 2023

Thực hiện Kế hoạch số 2906/KH-SGDĐT ngày 14/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022;

Căn cứ kế hoạch số 2865/KH-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2022 Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác Kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch số 147/KH-THPTLN, ngày 30 tháng 9 năm 2022 về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-THPTLN, ngày 5/10/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Lộc Ninh về việc Thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch 153/KH.KTrNB-THPT LN 6/10/2022 về Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023 của Trường THPT Lộc Ninh;

Trường THPT Lộc Ninh báo cáo công tác kiểm tra nội bộ trường học, năm học 2022-2023 như sau:

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Có sự chỉ đạo sâu sát từ sở GD&ĐT. Đầu năm học Sở giáo dục đã ra văn bản hướng dẫn công tác Kiểm tra nội bộ trường học và Kế hoạch kiểm tra các đơn vị trực thuộc cụ thể, phê duyệt kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học của trường.

- Có đội ngũ cộng tác viên thanh tra của sở ở các môn như Lí, Toán, Văn, BGH, Kế toán tham gia vào công tác kiểm tra nội bộ và đã được tập huấn, bồi dưỡng công tác thanh tra, kiểm tra. Ban kiểm tra nội bộ trường và giáo viên tự giác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn

- Các thành viên của Ban kiểm tra nội bộ trường học còn giảng dạy, kiêm nhiệm nhiều nên có khó khăn về vấn đề thời gian thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

II/ KẾT QUẢ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ GIÁO

1. Hoạt động giảng dạy- Hân

- Tổng số giáo viên được dự giờ kiểm tra: 15 giáo viên. Gồm:

Stt	Họ và tên	Tổ	Xếp loại tiết dạy	
			HKI	HKII
1	Trần Quốc Bảo	Toán	Khá	Khá
2	Phan Thị Hoan	Toán	Khá	Giỏi
3	Đặng Thị Thu Phương	Tiếng Anh	Khá	Khá

4	Phạm Thị Thùy Mỹ	Sinh	Khá	Khá
5	Võ Thị Thanh Thúy	Công nghệ	Khá	Khá
6	Trần Bá Long	GDCD	Giỏi	Giỏi
7	Đỗ Văn Cường	Tin	Khá	Khá
8	Nguyễn Thị Lệ Thanh	Lý	Giỏi	Giỏi
9	Bùi Thị Thanh Hậu	Lý	Khá	Giỏi
10	Lê Trọng Ngọc	Sử	Khá	Khá
11	Nguyễn Thu Huyền	Hóa	Khá	Giỏi
12	Lê Thị Khoa	Tin	Giỏi	Giỏi
13	Phạm Bá Nhâm	Địa	Khá	Khá
14	Trần Hải Nam	Hóa	Khá	Khá
15	Nguyễn Thúy Hằng	Văn	Khá	Khá

- Tổng số tiết được dự giờ kiểm tra: 30 tiết.

Xếp loại: + Giỏi: 09 tiết

+ Khá: 21 tiết

Ưu điểm

Giáo viên chuẩn bị soạn giảng khá tốt, đảm bảo các bước lên lớp, sử dụng phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh và phù hợp với việc dạy học online. 100% sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong soạn giảng. Phần lớn các tiết dạy giáo viên đã chú trọng đổi mới phương pháp học tập, phát huy tính chủ động của học sinh. Tích hợp tốt liên môn, môi trường, tư tưởng Hồ Chí Minh, giao thông,...

Hạn chế

Học kì 1 chưa thuần thục dạy online nên tương tác giữa giáo viên và học sinh chưa tốt. Phương pháp giảng dạy của một số giáo viên còn đơn điệu chưa kết hợp tốt các phương pháp, chưa đáp ứng được hết các yêu cầu theo chuẩn đánh giá xếp loại tiết dạy mới do Sở GD&ĐT quy định. Trong tiết học giáo viên còn làm việc hơi nhiều, học sinh ở một số lớp yếu chưa tích cực chuẩn bị bài gây khó khăn cho việc thay đổi phương pháp của giáo viên.

2. Hoạt động chủ nhiệm

- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm và dự giờ tiết sinh hoạt chủ nhiệm của các lớp theo kế hoạch. Hồ sơ chủ nhiệm đầy đủ; giờ sinh hoạt GVCN sinh hoạt đầy đủ nội dung và có chú ý tích hợp các nội dung nhằm giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống. Giáo viên đã đổi mới công tác chủ nhiệm qua giờ sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm. Tuy nhiên GVCN 11a13 vẫn còn lúng túng, chưa quản lý được lớp.

- Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, huy động các nguồn lực từ bên ngoài để gây Quỹ khuyến học khuyến tài, trao tặng các suất học bổng cho học sinh.

+ Kiểm tra các lớp 10a11, 11a13, 12a5: học sinh 3 lớp vắng học nhiều, gia đình không quản lý được con em mình. Học lực yếu, ý thức học tập chưa tốt. nhất là lớp 11a13.

III/ KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ

1. Việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài chính

Nhà trường đã sửa chữa hệ thống điện, quạt, nhà vệ sinh, lắp bổ sung máy chiếu bị mất, dọn vệ sinh phòng học....

Nhà trường đã trang bị đầy đủ dụng cụ, đồ dùng, thuốc, cồn sát khuẩn để phòng chống dịch Covid-19.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học: nhà trường đã trang bị máy chiếu ở tất cả các phòng học. Đảm bảo đủ 40 phòng phục vụ cho 40 lớp. Bổ sung trang bị được hệ thống camera quan sát trong 40 phòng học, camera phòng để thiết bị súng.

- Việc khai thác các phòng bộ môn hiệu quả, tốt nhất là các môn Vật lý; Hóa học, Sinh học, Tin học. Hiệu quả nhất là việc sử dụng hai phòng máy vi tính cho tiết học thực hành bộ môn Tin học. Riêng phòng Lab còn sử dụng ít, chủ yếu cho khối 10 học chương trình mới.

- Kiểm tra thư viện: Nhân viên, học sinh dọn vệ sinh, sắp xếp lại sách. Nhân viên thư viện lên kế hoạch đầu năm học và thực hiện theo công văn hướng dẫn của Sở giáo dục; Hạn chế là việc xây dựng được thư viện điện tử mới ở giai đoạn nhập đầu sách. Sở kiểm tra thẩm định thư viện đạt Cấp độ 1 theo chuẩn.

- Thu chi đúng quy định: học phí, Quỹ phụ huynh, Quỹ phục vụ học tập thu, chi đúng theo quy định. Chi trả lương đảm bảo, kịp thời; công tác phí đầy đủ; sửa chữa nhỏ thường xuyên đúng quy định, hồ sơ rõ ràng.

2. Kiểm tra các loại hồ sơ: Sổ điểm lớn, sổ đầu bài, học bạ, các loại sổ sách lưu trữ

Thực hiện đầy đủ hồ sơ chuyên môn và kiểm tra các loại hồ sơ sổ sách theo hướng dẫn theo quy định của Bộ, Sở GD&ĐT

Sổ điểm lớn được in ra từ phần mềm VnEdu, giáo viên bộ môn ký xác nhận và Ban giám hiệu ký phê duyệt theo từng lớp học. Việc cho điểm, đánh giá, xếp loại học sinh của giáo viên được thực hiện đúng theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ở khối 11,12; Thực hiện theo TT22 ở khối 10.

- Sổ đầu bài: Giáo viên cập nhật khá đầy đủ môn học, tiết PPCT, học sinh vắng, tên bài học, nhận xét, xếp loại, ký xác nhận. Nhiều giáo viên cập nhật thiếu, nhà trường kiểm tra và yêu cầu bổ sung.

- Học bạ: Khối 11,12 sử dụng học bạ bản giấy, khối 10 sử dụng học bạ điện tử. Thông tin học sinh trong học bạ đầy đủ. Thực hiện vào điểm, nhận xét, phê duyệt theo học kì, hàng năm đúng quy định. Một số trang kết thúc năm học nhưng chưa chốt khóa sửa lỗi, đã kiểm tra chéo và bổ sung. Một số GVCN 10 chưa cập nhật hình, thiếu thông tin học sinh.

- Các loại sổ sách khác Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Kế hoạch giáo dục, Sổ chủ nhiệm: Đúng quy định

3. Hoạt động tổ, nhóm trong nhà trường:

- Kiểm tra 02 tổ chuyên môn: Tổ Văn- GDQP&AN; Tổ Sử - Địa -GDKT&PL

+ Kiểm tra về hồ sơ, giáo án, sổ sách, hồ sơ các tổ chuyên môn theo kế hoạch. Hồ sơ tổ đầy đủ, đúng theo quy định. Đa số giáo viên đều thực hiện tốt nhiệm vụ, Tuy nhiên một số ít giáo viên còn sơ sài trong kế hoạch bộ môn, tổ trưởng chưa ghi đầy đủ trong biên bản họp tổ ở nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Ban KTrNBTrH đã nhắc nhở và đề nghị khắc phục ở các văn bản Kết luận, các giáo viên đã bổ sung đầy đủ.

+ Việc ghi sổ đầu bài: 1 số giáo viên ghi chưa đầy đủ; đánh giá đúng tiết dạy theo quy định.

+ Về nhập điểm: Đa số giáo viên các tổ đã nhập điểm vào phần mềm đúng tiến độ đã quy định. Một vài giáo viên nhập điểm vào Vnedu còn chậm so với quy định.

+ Tất cả giáo viên chủ nhiệm được kiểm tra đã hoàn thành việc ghi thông tin học bạ cho lớp chủ nhiệm.

4. Các kì thi, kiểm tra

- Tổ chức kiểm tra, thi đúng quy chế và đúng quy định của các văn bản của Sở. Phong trào bồi dưỡng và thi học sinh giỏi 12, Olympic, Sáng tạo KHKT,... được thực hiện có hiệu quả tốt, cụ thể như sau:

- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 30 giải (02 giải nhất, 06 giải ba, 22 giải khuyến khích), xếp hạng 8/34 (Tăng 13 giải và tăng 8 bậc xếp hạng so với năm học trước)

- Học sinh thi sáng tạo KHKT cấp tỉnh: 02 giải (01 giải Nhì, 01 giải Tư)

- Sáng kiến ngành giáo dục: 25

- Sáng kiến cấp tỉnh: 01

- Thủ tướng Chính phủ khen: 01

- Thi Hội thao ANQP cấp tỉnh: 5 giải: 2 giải Ba, 3 giải Nhì

- Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh: Giải Ba toàn đoàn (22HCV, 06 HCB, 18 HCD)

- ST KHKT: 02 giải (01 Nhì, 01 giải Tư)

- STTTNNĐ: 01 giải Nhất huyện; 01 giải KK tỉnh

- Tham gia Đại hội thể thao huyện LN: giải Ba cờ vua; Tỉnh: Giải Ba

- Tham gia Đại hội thể thao tỉnh Bình Phước: Đạt HCB môn Đẩy gậy và tham gia đội thi kéo co của huyện đạt 02 HCV.

- Thi Tin học trẻ Tỉnh Bình Phước: 01 giải KK

- Thi Tuổi trẻ sáng tạo Tỉnh Bình Phước: 01 giải KK

- Thi VHTT Khơ mer Đông Nam Bộ môn Đẩy gậy: 01 HCB, 01 HCD

- Tham gia ĐHTTDTT tỉnh Bình Phước: Đẩy gậy: 01 HCB; tham gia kéo co: 02 HCV

- Cuộc thi Phòng chống Covid-19: Giải Nhì

- Tham gia thi học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

- Thi duyên dáng áo dài do công đoàn tỉnh tổ chức: 02 giải KK.

- Thi “Sân chơi chinh phục Tiếng Anh – English Beat” cho học sinh THPT của Tỉnh Đoàn tổ chức” đạt giải Ba

- Thi Chống dịch cứu dân trong Lực lượng vũ trang (Vẽ tranh, tản văn , thơ,... Chưa có kết quả.)

- Dự thi Cuộc thi Sáng tạo KHKT huyện Lộc Ninh 2023: 04 sản phẩm (chưa có kết quả)

- Dự thi Cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ huyện Lộc Ninh 2023: 02 sản phẩm (chưa có kết quả)
- Dự thi cuộc thi Viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3/2023: 01 (chưa có kết quả)
- * Thi nghề Tin học văn phòng 12: học sinh đăng kí thi nghề. Tổng số 234 (Rớt: 03 học sinh)

5. Kiểm tra việc dạy thêm học thêm

- Thực hiện dạy thêm học thêm theo qui định, khối 12 sau khi kết thúc năm học dạy thêm 05 tuần ôn thi TN THPT 2023 với số tiết 24 tiết/tuần. Thời khóa biểu, sổ đầu bài, lịch báo giảng, giáo án đầy đủ. Học sinh là hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn đều được miễn (Hơn 10%).

6. Kiểm tra hồ sơ dự thi THPT quốc gia

- * Trường THPT Lộc Ninh : Số lượng đăng kí 420 Các diện ưu tiên - KK như sau:
 - + Dân tộc: 26
 - + Diện 1: 160 Diện 2: 238 Diện 3: 22
 - + Điểm ưu tiên, khuyến khích: TSHS được cộng điểm KK: 228
 - Cộng 1.0 điểm: 05 Cộng 1.5 điểm: 69 Cộng 2.0 điểm: 153
 - Cộng 2.5 điểm: 00 Cộng 3.0 điểm: 00 Cộng 3.5 điểm: 01
 - Cộng 4.0 điểm: 00
- Học sinh đăng kí online nên sai sót nhiều, nhà trường đã cho tự kiểm tra, GVCN kiểm tra chéo, Sở phân công kiểm tra chéo và giáo viên phụ trách của nhà trường đã chỉnh sửa sau khi đã kiểm tra.

IV/ ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

Nhìn chung trong năm học 2022-2023 nhà trường đã thực hiện công tác kiểm tra khá tốt, đúng kế hoạch đề ra. Các mặt hoạt động trong nhà trường đều thực hiện tốt, chưa phát hiện các vụ việc vi phạm. Sau khi kiểm tra, ban kiểm tra đã lập hồ sơ, lưu đầy đủ. Tuy nhiên do tình hình thực tế, một số nội dung đề ra trong kế hoạch không thực hiện được đúng theo thời gian quy định trong kế hoạch.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022 – 2023 của trường THPT Lộc Ninh, báo cáo Thanh tra Sở GD&ĐT Bình Phước.

Nơi nhận:

- P.TTr - Sở GD-ĐT BP;
- BGH;
- BKTr;
- Tổ Chuyên môn;
- Lưu VT.

P.HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Mỹ Huệ